

# MẤY SUY NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC

• PGS.TS. NGUYỄN DỤC QUANG

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

## 1. Về khái niệm giá trị văn hóa truyền thống

Văn hóa được hình thành trong quá trình lịch sử và được phát triển qua nhiều thế hệ. Trong thời kì đổi mới, Đảng ta khẳng định: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Sự khẳng định đó được hình thành trên cơ sở coi văn hóa là tổng thể các giá trị mà dân tộc ta đã tạo nên trong suốt mấy ngàn năm lịch sử.

a) Trước hết, khái niệm giá trị cần được hiểu một cách tường minh bao gồm cả kinh nghiệm, vốn sống, tri thức, công cụ lao động, nhà ở, văn học nghệ thuật, kiến trúc và kĩ thuật, công nghệ. Giá trị là cái dùng để chỉ các phẩm chất cao quý, là cái có ý nghĩa được đa số người trong xã hội ao ước và cùng chia sẻ. Giá trị gắn liền với cái đúng, cái tốt, cái hay, cái đẹp, nó có khả năng thôi thúc con người hành động và nỗ lực vươn tới chân thiện mỹ. Giá trị về nguyên tắc là cái mang tính xã hội, là hạt nhân tinh thần liên kết của cộng đồng, nó biểu hiện như một chuẩn mực định hướng cho các thành viên trong cộng đồng thống nhất hành động. Giá trị có khả năng điều tiết hành động của mọi người, hướng vào mục tiêu chung của xã hội. Giá trị với tư cách là thành tố quan trọng của các quan hệ văn hóa là vì các hoạt động nhận thức, ứng xử, sáng tạo được đánh giá bởi cộng đồng. Giá trị thông qua đánh giá mà có. T. Makiguchi (Nhật) cho rằng: "Giá trị là sự thể hiện có tính định lượng của mối quan hệ giữa tính chủ thể đánh giá và đối tượng đánh giá", "Giá trị của sự vật là cái được chủ thể thừa nhận trên cơ sở mối quan hệ giữa sự vật với chủ thể là có tầm quan trọng trong cuộc sống". Các nhà nghiên cứu của Viện Lịch sử kinh điển ở Lai xich (Đức) đã nêu định nghĩa về giá trị như sau: "Giá trị giống như điểm tích tụ về tư tưởng của một giai cấp hoặc của một chế độ xã hội nhất định. Điều đó có nghĩa là, giá trị thể hiện một cách lịch sử cụ thể các mục tiêu, quy tắc, lí tưởng về lợi ích xã hội, các yêu cầu của một chế độ xã hội và của một giai cấp nhất định. Do đó trong nhiều trường hợp giá trị là định hướng phát triển cơ bản của đời sống tinh thần nhân loại trong mỗi giai đoạn lịch sử nhất định". Giá trị là những

thành tố vận động của văn hóa. Như vậy, nói đến giá trị là muốn khẳng định mặt tích cực, mặt chính diện, là nói đến khả năng thôi thúc con người hành động và nỗ lực vươn tới. Có thể chia giá trị thành hai loại: giá trị vật chất và giá trị tinh thần. Giá trị vật chất thể hiện rõ trong đời sống kinh tế. Giá trị tinh thần biểu hiện trên các lĩnh vực: tư tưởng, đạo đức, văn hóa, nghệ thuật, phong tục, tập quán...

b) Có nhiều cách tiếp cận nội hàm khái niệm văn hóa. Có thể đưa ra đây một vài cách hiểu sau:

- Văn hóa là một hiện tượng xã hội phản ánh năng lực bản chất của con người, đó là tư tưởng, đạo đức, lối sống.

- Văn hóa là quá trình hoạt động của con người và chỉ có con người hoạt động mới tạo ra văn hóa, mới đem đến cho văn hóa những giá trị đích thực.

- Văn hóa gắn với hoạt động cải tạo như cải tạo vật chất, cải tạo tinh thần, cải tạo xã hội, cải tạo thiên nhiên.

- Văn hóa gắn với sáng tạo, với trình độ tư duy của con người và chỉ có con người mới có tư duy sáng tạo, tư duy sáng tạo càng phát triển thì văn hóa cũng đồng thời gắn với phát triển của xã hội.

Theo UNESCO thì "Văn hóa là tổng thể các hệ thống, giá trị bao gồm các mặt tinh cảm, tri thức, vật chất, tinh thần của xã hội. Nó không chỉ là thuần túy bó hẹp trong các hoạt động sáng tác nghệ thuật mà bao hàm cả phương thức sống, những quyền cơ bản của con người, truyền thống, tín ngưỡng".

Từ điển Triết học (NXB Chính trị Matxcova ấn hành năm 1972) viết "Văn hóa là toàn bộ giá trị vật chất và tinh thần đã được nhân loại sáng tạo ra trong quá trình hoạt động thực tiễn lịch sử - xã hội, các giá trị ấy nói lên mức độ phát triển của lịch sử loài người".

Theo nguyên Tổng Giám đốc UNESCO Federico Mayor thì văn hóa là "Tổng thể sống động các hoạt động sáng tạo (của cá nhân và các cộng đồng) trong quá khứ và hiện tại. Qua



các thế kỉ, hoạt động sáng tạo ấy đã hình thành nên hệ thống các giá trị, các truyền thống và thị hiếu - những yếu tố xác định đặc tính riêng của mỗi dân tộc".

Hồ Chí Minh định nghĩa về văn hóa như sau: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người phải sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn".

Từ những quan niệm trên, có thể xem: Văn hóa là toàn bộ và tổng hợp những giá trị vật chất và giá trị tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình hoạt động sống của mình.

Nói đến văn hóa là nói đến giáo dục vì không có giáo dục con người sẽ không có được những sáng tạo và phát minh. Giáo dục vốn là một lĩnh vực của văn hóa, vì vậy nói đến văn hóa là nói đến giáo dục. Biểu hiện rõ nét nhất, quan trọng nhất và tập trung nhất của các thành tố văn hóa trong xã hội là đạo đức và lối sống. Hai mặt này tạo nên diện mạo cơ bản nhất của mỗi nền văn hóa. Vì vậy, giáo dục văn hóa phải chú ý đến giáo dục đạo đức và giáo dục lối sống.

c) Giá trị văn hóa là những tư tưởng bao quát, là một hệ thống các quan hệ khách quan được quy định bởi thực tiễn lịch sử, bởi tính thông tin rộng rãi. Giá trị văn hóa gắn với các lợi ích xã hội. Các giá trị văn hóa tạo nên một nền tảng vững chắc của xã hội, đó là nền tảng tinh thần. Giá trị văn hóa chính là quan niệm về những cái cao cả, cái có ý nghĩa được cộng đồng đúc kết lại, thừa nhận và tôn vinh, ao ước hướng tới. Khái niệm giá trị văn hóa dân tộc gắn với khái niệm bản sắc văn hóa dân tộc. Bản sắc văn hóa dân tộc cũng được biểu hiện ở một hệ thống giá trị mà một dân tộc đã sáng tạo và chấp nhận. Giá trị văn hóa trước hết thể hiện ra lối sống. Lối sống là một phạm trù văn hóa - xã hội học, khái quát toàn bộ hoạt động sống của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân, biểu hiện trên các lĩnh vực của đời sống: trong lao động và hưởng thụ, trong quan hệ giữa người với người, trong sinh hoạt tinh thần và văn hóa. Các giá trị đạo đức chiếm ưu thế trong các giá trị văn hóa dân tộc. Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH TW khóa VII khẳng định: Các quan hệ đạo đức

giữa người với người là một phương diện quan trọng nhất của văn hóa. Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm BCH TW khóa VIII nhấn mạnh: "Tư tưởng, đạo đức, lối sống là lĩnh vực then chốt của văn hóa".

d) Truyền thống là những giá trị tinh thần, tư tưởng, tâm lí, đạo đức tốt đẹp, có tác dụng củng cố, phát triển quan hệ xã hội, tạo ra sức mạnh cho con người vượt qua khó khăn thử thách trong cuộc sống. Truyền thống được nhiều người thừa nhận, giữ gìn và phát triển, thực hiện như một nhu cầu tất yếu. Truyền thống được hình thành một cách tự nhiên, trải qua một thời gian nhất định của cuộc sống xã hội, giao lưu và hoạt động thực tiễn. Truyền thống được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác, được biểu hiện trong tư duy, lối sống và ứng xử của cộng đồng.

e) Giá trị văn hóa truyền thống là sản phẩm của sản xuất vật chất và tinh thần tạo nên các kinh nghiệm xã hội truyền từ đời này qua đời khác. Các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được hun đúc trong lịch sử, đóng vai trò là nền tảng tinh thần, định hướng và là động lực cho hoạt động cộng đồng dân tộc trong quá khứ và hiện tại. Giá trị văn hóa truyền thống được biểu hiện trong tâm lí và lối sống của cộng đồng như một chuẩn mực xã hội, định hướng hành động cho các thành viên của cộng đồng hướng tới mục tiêu chung của toàn xã hội. Khi nói đến giá trị văn hóa truyền thống là nói tới những giá trị tương đối bền vững, ổn định, tới những gì là tốt đẹp, là tích cực, là tiêu biểu cho bản sắc văn hóa dân tộc có khả năng truyền lại qua không gian, thời gian, những gì cần phải bảo vệ và phát triển. Một giá trị khi trở thành truyền thống thì đã bao hàm trong nó ý nghĩa lâu dài, bền vững của các giá trị.

## 2. Hệ thống các giá trị văn hóa truyền thống

Mỗi dân tộc đều có những giá trị văn hóa riêng của mình, thể hiện bản sắc riêng của dân tộc đó. Những giá trị văn hóa đó không phải là những giá trị bất biến, mà nó không ngừng được làm phong phú thêm bởi những sáng tạo mới cũng như hoàn cảnh mới của dân tộc. Những giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam là động lực giúp mỗi người dân vượt qua được những thăng trầm của lịch sử để đi đến chặng đường ngày hôm nay. Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm BCH TW khóa VIII đã nêu một luận điểm quan trọng về văn hóa "Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội". Quan điểm này của Đảng ta đã chỉ ra các giá trị tinh thần của nền văn

hóa truyền thống Việt Nam. Đó là các giá trị: yêu nước, tình yêu thương con người, khoan dung, nhân ái, tôn trọng, đoàn kết, thủy chung, cần cù, trọng lễ phải...

Kết quả nghiên cứu của nhiều công trình khoa học đã phản ánh quan điểm trên của Đảng và đã đưa ra một số giá trị văn hóa truyền thống dân tộc thường được nhắc đến. Theo tác giả Lê Anh Trà trong bài "Những giá trị truyền thống tinh thần Việt Nam" (1) thì giá trị văn hóa truyền thống bao gồm: yêu nước bất khuất chống ngoại xâm, lao động cần cù xây dựng đất nước, lòng nhân ái, lối sống giản dị, không cầu kì xa hoa, lạc quan, ứng xử mềm dẻo, đoàn kết. Trần Văn Giàu đã đưa ra hệ thống giá trị văn hóa truyền thống gồm: yêu nước, cần cù, anh hùng, sáng tạo, lạc quan, thương người, vì nghĩa. Trong cuốn "Tìm hiểu giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình công nghiệp, hiện đại hóa", các tác giả Nguyễn Trọng Chuẩn, Phạm Văn Đức, Hồ Sĩ Quý đã đưa ra một hệ thống các giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam bao gồm: Yêu nước, tự lực, tự cường, kiên cường, bất khuất, nhân ái, khoan dung, coi trọng tình nghĩa, cần cù, tiết kiệm, hiếu học, coi trọng gia đình, coi trọng cộng đồng, đoàn kết (2). Theo tác giả Nguyễn Danh Bình, hệ thống các giá trị văn hóa truyền thống được xếp thành 3 nhóm với những giá trị cụ thể sau:

- Nhóm giá trị văn hóa truyền thống mang tính cộng đồng bao gồm các giá trị: yêu nước, nhân ái, bao dung, tự lực, tự cường, đoàn kết, tôn trọng, hiếu học...

- Nhóm giá trị văn hóa truyền thống mang tính gia đình gồm có các giá trị sau: chung thủy, hiếu thảo, kính trên nhường dưới, lễ phép, thương yêu đùm bọc,...

- Nhóm giá trị văn hóa truyền thống mang tính cá nhân có các giá trị: trung thực, chân thành, giản dị, lễ độ, cần cù, sáng tạo, kiên trì vượt khó, yêu lễ phải, vị tha, tôn trọng người khác, lạc quan, tiết kiệm...

Theo một số kết quả nghiên cứu khác thì những giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam thể hiện ở một số điểm sau đây:

- Trọng tình cảm thể hiện qua tình yêu quê hương, đất nước, yêu con người, yêu lao động, hiền hòa, lạc quan, gắn bó, vị tha, giàu lòng nhân ái, bao dung, đại lượng...

- Trọng đức thể hiện qua việc tôn trọng người trên, kính già yêu trẻ, hướng thiện bài ác....

- Trọng nghĩa biểu hiện qua việc trọng lễ phải, ưa sự công bằng, dũng cảm, kiên trung, yêu chính nghĩa, ngay thẳng, trung thực, tính độc lập cao...

- Trọng lễ được thể hiện qua lòng biết ơn công sinh thành, nhớ cội nguồn, trọng lễ nghi, phép tắc.

- Trọng văn được thể hiện qua thái độ cầu thị, ham học hỏi, hay chữ nghĩa, ưa hiểu biết, tôn sư trọng đạo.

Như vậy, khi đề cập đến giá trị văn hóa truyền thống dân tộc dù ở phạm vi nào thì đều có thể khái quát thành một số giá trị mà theo như Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã tổng kết: "Đó là một dân tộc có lòng nồng nàn yêu nước, giàu sức sống và bản sắc dân tộc, nên mặc dầu địa bàn và dân cư không lớn, nhưng không bị đồng hóa qua hàng ngàn năm dưới ách đô hộ của nước ngoài; kiên cường, bất khuất và giàu tài thao lược trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm; giàu thông minh và trí tuệ sáng tạo của một dân tộc văn hiến; coi trọng đạo đức làm người; cần cù nhẫn nại trong lao động, tương trợ nhân ái trong đời sống, khoan dung độ lượng trong quan hệ xã hội, linh hoạt trong phong cách ứng xử; biết quý trọng ý thức cộng đồng và tinh thần dân chủ bắt nguồn từ cách thức tổ chức làng nước; nhạy cảm với tinh hoa của nhiều dân tộc gần xa và biết biến thành của mình" (3). Các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được các nhà khoa học nghiên cứu đều đong lại ở lời của cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng. Ngày nay, trong xu thế của cách mạng Việt Nam thì những giá trị văn hóa truyền thống dân tộc có xu hướng biến đổi tích cực xét theo từng giá trị cụ thể và xét theo phạm vi vùng miền; hoặc có xu hướng biến đổi tiêu cực, ngược chiều đối lập với giá trị truyền thống (có thể là xu hướng bảo thủ, phủ nhận những giá trị văn hóa tốt đẹp, đề cao những quan niệm giá trị lệch lạc du nhập từ nước ngoài vào).

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nhiều tác giả, *Về giá trị tinh thần Việt Nam*, Tập II, NXB Thông tin lí luận, Hà Nội, 1983.
2. Nguyễn Trọng Chuẩn, Phạm Văn Đức, Hồ Sĩ Quý (Chủ biên), *Tìm hiểu giá trị văn hóa truyền thống trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001.
3. Phạm Văn Đồng, *Hồ Chí Minh và con người Việt Nam trên con đường dân giàu nước mạnh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993.

#### SUMMARY

*The author deals with the issue of the nation's traditional cultural values while making a deep analysis of the concept of traditional cultural value and articulating the system of traditional cultural values.*